

Số: 15/BC-DTNTĐRL

Đăkr'Lấp, ngày 16 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024**

Kính Gửi: **Phòng GDTrHQLCL Sở GD&ĐT Đăk Nông**

Căn cứ công văn số 2479/SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sơ kết học kỳ 1 năm học 2023-2024.

Trường PT DTNT THCS và THPT Đăk R'Lấp báo cáo sơ kết học kỳ I như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất,

thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

1. Phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên. - Số học sinh:

Lớp	Số HS đầu năm 2023-2024	Số HS cuối học kỳ I NH 2023-2024
6	35	31
7	35	35
8	29	27
9	28	27
10	35	35
11	31	30
12	28	27
TỔNG	221	212

+ Số học sinh nghỉ học giảm so với đầu năm học là 09 em.

Nguyên nhân: 01 HS lớp 12, nghỉ học do kết hôn, 01 HS lớp 11, nghỉ học do gia đình khó khăn không có ai lo mẹ ốm nặng, 04 học sinh lớp 6 nhớ nhà khóc xin chuyển trường, 02 học sinh lớp 8 và 01 học sinh lớp 9 hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, phụ huynh phải đi làm thuê tại tỉnh khác nên xin chuyển trường theo gia đình.

- Tổng số lãnh đạo, giáo viên, nhân viên: 31 người:
- + BGH: 03
- + Giáo viên THCS: 06
- + Giáo viên THPT: 13
- + Nhân viên: 9

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Kết quả đạt được/so sánh với kế hoạch

- Thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đơn vị nghiên cứu triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch tự đánh giá và tiến tới đăng ký đánh giá ngoài, trong đó Hiệu trưởng làm trưởng ban, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên có trách nhiệm đôn đốc các bộ phận thực hiện. Đồng thời tìm hiểu, học hỏi những kinh nghiệm của các đơn vị đã làm tốt việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, chú trọng công tác tự kiểm tra.

- Đã hoàn thành việc sửa chữa, nâng cấp CSVC như: phòng học, khu hiệu bộ; khu KTX; khu nhà ăn; phòng thực hành Lý-Hóa-Sinh; nhà đa chức năng.

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng khối phòng học bộ môn theo TT 14/2020 bao gồm 8 phòng: Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Đa chức năng, Khoa học xã hội với kinh phí đầu tư xây dựng là 4.940.367.000đ.

- Đã và đang xây dựng, sửa chữa hệ thống cổng, tường rào, hệ thống sân chơi, bãi tập, khu tập luyện TDTT, hệ thống điện ngoài trời.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- TBDH được trang bị từ năm 2007 đã hư hỏng, xuống cấp nhiều.
- Nguyên nhân: Kinh phí hạn hẹp nên chưa mua sắm bổ sung các TBDH đã cũ, hư hỏng.

3. Công tác phổ cập giáo dục (Đối với phòng GDĐT)

II. Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trung học (so sánh tỷ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt với học kỳ 1, năm học 2022-2023).

Tốt		Khá		TB		Yếu	
2022-2023	2023-2024	2022-2023	2023-2024	2022-2023	2023-2024	2022-2023	2023-2024

169	160	23	34	6	17	0	1
-----	-----	----	----	---	----	---	---

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” một cách sâu rộng trong toàn trường, tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cuộc vận động “Ki cương-Tình thương-Trách nhiệm”.

2. Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học (so sánh tỷ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi với học kỳ 1, năm học 2022-2023).

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022-2023

Tốt (Giỏi)		Khá		Đạt (TB)		Chưa đạt (Yếu)		Kém	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
04	20.2	60	30.30	120	60.61	14	7.07	0	0

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2023-2024

Tốt (Giỏi)		Khá		Đạt (TB)		Chưa đạt (Yếu)		Kém	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
07	3.30	80	37.74	117	55.19	08	3.78	0	0

- Tỷ lệ học sinh yếu kém giảm so với học kỳ 1 năm học 2022-2023, và tỷ lệ học sinh Tốt khá tăng lên.

Nhận xét kết quả đánh giá theo thông tư 22 đối với lớp 10, lớp 11 và đối với học sinh lớp 6, lớp 7, lớp 8: Có thể thấy, đề học sinh đạt mức Tốt, Khá, Đạt và Chưa đạt, thông tư 22 đều có những tiêu chí rất rõ ràng. Nhìn chung, mức độ đánh giá của Thông tư toàn diện hơn, nhưng cũng tạo điều kiện cho HS khẳng định sở trường của mình.

3. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3.1. Tình hình và kết quả triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Từ đầu năm học nhà trường tiếp tục chỉ đạo cho các Tổ CM tiếp nhận văn bản về Chương trình giáo dục phổ thông mới và Chương trình môn học, tiếp cận phương pháp giáo dục tích cực, kỹ thuật dạy phát triển phẩm chất năng lực cho HS. Tổ chức nghiên cứu, thảo luận bàn bạc, đánh giá về Chương trình GDPT 2018.

- Giáo viên bước đầu đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học từ tiếp cận kiến thức chuyển sang tiếp cận năng lực học sinh, đã chú trọng: Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề; tăng cường hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, tư duy sáng tạo.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chuyên môn. Tích cực áp dụng hội thảo, tập huấn, họp trao đổi công tác qua internet, ioffice. khai thác sử dụng hệ thống phần mềm dạy và học hiệu quả.

- Kế thừa kết quả thực hiện chương trình của những năm học trước, chuyên môn đã triển khai cho các tổ chuyên môn xây dựng lại chương trình cho năm học 2023-2024 theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học bảo đảm tính hợp lý, khoa học, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện cho học sinh, gắn với việc thực hiện CT GDPT mới phù hợp với tình hình đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

- Dựa vào chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT, BGH đã chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai cho giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp các hoạt động dạy và học hợp lý, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm.

- Giáo viên chủ động xây dựng PPCT theo số tiết, xây dựng kế hoạch dạy học theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT.

- Giáo viên bộ môn trực tiếp tham gia lựa chọn sách giáo khoa, góp ý nội dung sách giáo khoa theo đúng quy định.

3.2. Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của địa phương.

- Nhà trường chỉ đạo công tác dạy học mục đích giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Nhà trường đã chỉ đạo ngay từ đầu năm học đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học, bảo đảm cân đối giữa việc tổ chức cho học sinh lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ hành vi cho học sinh, sử dụng hợp lý thiết bị, đồ dùng dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với các hoạt động học của học sinh.

- Chỉ đạo tăng cường hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, tư duy sáng tạo.

- Yêu cầu các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện triệt để đổi mới nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, tập trung đi sâu vào các vấn đề của chuyên môn và tham gia diễn đàn trên mạng; mỗi tháng, mỗi tổ chuyên môn (bộ môn) phải xây dựng được tối thiểu 1 chủ đề dạy học; tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ, phân tích bài dạy trên lớp, rút kinh nghiệm và nộp sản phẩm lên diễn đàn.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng qui chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 26/2020/TT- BGDĐT ngày 26/8/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT- BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/07/2021 Quy định đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; đảm bảo thực chất, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của chính mình. Nâng cao chất lượng các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ cả lý thuyết và thực hành. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cả chương trình môn học; tăng cường ra câu hỏi kiểm tra bổ sung cho thư viện câu hỏi của bộ môn. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét chi tiết từng phần, từng câu và cả bài, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

3.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc đổi mới phương pháp dạy học còn gặp nhiều khó khăn
- Công tác dự giờ học hỏi kinh nghiệm ở một số giáo viên còn mang tính thủ tục. Giáo viên ít được học tập đồng nghiệp về phương pháp, nội dung giảng dạy, trình độ tay nghề còn non trẻ, thiếu kinh nghiệm trong công tác giáo dục và giảng dạy, dẫn đến chất lượng hiệu quả còn hạn chế.

Nguyên nhân:

- Trường nội trú 100% là học sinh dân tộc thiểu số từ các thôn, bon trên địa bàn Huyện ĐăkR'lap nên một số học sinh lớp 6 đầu cấp mới ra trường có em tiếng kinh còn chưa rành, một số em còn chậm trọng nhận thức kiến thức văn hóa nên cũng ảnh hưởng đến đổi mới phương pháp dạy học của các thầy cô.

- Phương tiện máy móc, đồ dùng dạy học chưa đủ, chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Một bộ phận học sinh học yếu, chưa đồng đều, chất lượng đầu vào còn thấp nên chất lượng giảng dạy còn hạn chế, một số học sinh còn chậm tiến bộ trong việc tu dưỡng rèn luyện, khả năng thích nghi với môi trường học tập chậm.

4. Tình hình và kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và kế hoạch 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông”.

4.1. Giải pháp triển khai giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và THPT

- Tăng cường hơn nữa công tác tư vấn hướng nghiệp đến tận phụ huynh và học sinh từ lớp 8 - 12 để giúp các bậc phụ huynh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học tập và cơ hội học tập, làm việc, giúp học sinh tự đánh giá đúng khả năng học tập của mình. Phụ huynh và học sinh xem xét hoàn cảnh thực tế của gia đình để chọn hướng đi phù hợp

- Nhà trường chủ động phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh đến tư vấn, hướng nghiệp tuyển sinh.

- Nhà trường tham gia ký kết đào tạo với các trường ĐH ở thành phố Hồ Chí Minh và trường Cao đẳng cộng đồng ở Đắk Nông để đào tạo nghề sau khi học sinh tốt nghiệp lớp 12.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Chưa mời các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh... tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp.

- Chưa tổ chức cho học sinh đi tham quan thực tế các cơ sở sản xuất ngoài huyện Đắk R’Lấp.

- Chất lượng giờ dạy Hoạt động giáo dục hướng nghiệp chưa cao, chưa gắn chặt với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương

Nguyên nhân:

- Đội ngũ giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp và tư vấn hướng nghiệp đều kiêm nhiệm.

- Điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho công tác giáo dục hướng nghiệp còn thiếu thốn, chưa đáp ứng yêu cầu; kinh phí dành cho công tác tư vấn hướng nghiệp hạn hẹp.

5. Tổ chức dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học

5.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ 1, năm học 2022-2023

- Giáo viên dạy ngoại ngữ đạt trình độ chuẩn. Tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Chỉ đạo giáo viên dạy tiếng Anh tăng cường đầu tư chuyên môn, tự học, tự bồi dưỡng, tích cực giao lưu học tập với giáo viên cùng chuyên môn của các đơn vị bạn.

- Cử 01 Gv tiếng Anh đi học nghiệp vụ năng lực sư phạm tiếng Anh do trường Đại học Sư phạm Huế tổ chức

- Tổ chức tốt công tác dạy ngoại ngữ cho học sinh toàn trường theo chương trình của Bộ GD&ĐT

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Chất lượng học sinh giỏi môn tiếng Anh cơ bản các khối lớp còn ít về số lượng, thấp về chất lượng.

Nguyên nhân:

- Học sinh trúng tuyển vào trường khi học tiểu học tại các xã hầu như vẫn học Tiếng Anh hệ 7 năm và không đồng bộ về sách học của hệ 10 năm nên khi lên THCS rất khó khăn cho giáo viên dạy chương trình hệ 10 năm.

- Chất lượng ngoại ngữ của học sinh các lớp đầu cấp còn thấp so với yêu cầu, chậm thích nghi với môi trường học tập của bậc học THCS.

- Trang thiết bị phục vụ cho việc học Ngoại ngữ của học sinh còn thiếu, chưa đảm bảo.

6. Thực hiện Giáo dục STEM; thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp.

6.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ 1, năm học 2022-2023.

- Nhà trường thực hiện giáo dục STEM ngày từ học kỳ 1 đối với cấp THCS (theo PPCT chung của Phòng GD-ĐT Đắk R'Lấp)

- Sau khi có TBSDT STEM được cấp cho THPT, nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 11/KH-DTNTĐRL ngày 20/9/2023 về Triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp THPT chỉ đạo các tổ chuyên môn lồng ghép các tiết dạy STEM cho khối THPT, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp.

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Điều kiện cơ sở vật chất hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra khi triển khai giáo dục STEM.

- Mới chỉ thực hiện các sản phẩm đơn giản, phối hợp giữa các môn để tạo ra các sản phẩm tham gia các cuộc thi cấp tỉnh... chưa thực hiện được.

7. Quản lý việc dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu;

Trong học kỳ 1, Nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm

III. Công tác triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới

1. Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10, lớp 11 và chuẩn bị triển khai chương trình lớp 9, lớp 12.

1.1. Kết quả đạt được

- Chuyên môn, các tổ chuyên môn đã triển khai, thực hiện nghiêm túc công văn số 1516/SGDDĐT- GDTrHQLCL ngày 18/8/2023 về thực hiện giáo dục trung học năm học 2023-2024, theo công văn 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020. Xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD nhà trường cho lớp 8 đến lớp 11 phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường.

- Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6 lớp 7, lớp 8 và lớp 10, lớp 11 đầy đủ, đúng quy định. Nhà trường chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh.

+ Đối với Môn Lịch sử và Địa lí: Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

+ Đối với Môn Khoa học tự nhiên: BGH đã chủ trì, giao tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học song song, phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường có thể tổ chức dạy học đồng thời các chủ đề trong từng học kì, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với nội dung môn học. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: nhà trường thực hiện việc giảng dạy hàng tuần theo chương trình thống nhất của Sở GD và ĐT.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Nhà trường bố trí 01 phó hiệu trưởng thực hiện giảng dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với 03 tiết/tuần theo chủ đề (do công tác phòng chống dịch nên nhà trường không thực hiện chào cờ đầu tuần)

- Tăng cường kiểm tra về việc sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học hiện có, trên cơ sở đó tham mưu cho Sở GD&ĐT đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học cho lớp 10, lớp 11 đầy đủ để thực hiện CT GDPT mới, bảo đảm hiệu quả.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

1.2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Sở GD-ĐT cấp kinh phí mua bổ sung 15 máy tính để bàn để cho học sinh học môn Tin học được đầy đủ (hiện tại nhà trường chỉ có 16 máy /35 học sinh/lớp)

2. Công tác đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục

2.1. Kết quả đạt được

- BGH đã triển khai cho các tổ chuyên môn xây dựng lại chương trình cho năm học 2023-2024 từ đầu tháng 9/2023 theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

- Quyết định số 971/QĐ- UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024, Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

- Đối với lớp 6, 7, 8, 10, 11 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1516/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2023 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024; xây dựng phương án dạy học 4 môn lựa chọn phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường đồng thời đáp ứng nguyện vọng của học sinh về định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THPT; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

2.2. Đề xuất, kiến nghị

- Sở GD-ĐT cấp kinh phí mua bổ sung 20 máy tính để bàn để cho học sinh học môn Tin học được đầy đủ (hiện tại nhà trường chỉ có 16 máy /35 học sinh/lớp)

3. Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.1. Kết quả đạt được

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, rà soát chất lượng đội ngũ, chất lượng cơ sở vật chất để đưa ra những giải pháp thích hợp để cải tạo, tu sửa bổ sung nhằm chuẩn bị thực hiện CT GDPT mới.

- 100% giáo viên, CBQL được tham gia tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018 làm bài thu hoạch BDTX module 5, 6, 7, 8 và 9 đạt 100% loại tốt.

- Các tổ trưởng CM sinh hoạt tổ, bàn thảo, xây dựng kế hoạch chuẩn bị liên quan các vấn đề: hiểu rõ mục tiêu CTGD mới, bồi dưỡng chuyên môn, nêu ra những khó khăn và giải pháp thích hợp.

3.2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề chuẩn bị thực hiện chương trình lớp 8 và lớp 11, rất mong sở GD-ĐT mua sắm, trang bị Thiết bị dạy học lớp 8 và Lớp 11.

4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, có tính tham gia và dân chủ: đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công

nghệ thông tin trong quản lý; tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn

4.1. Kết quả đạt được

- Nhà trường đã chỉ đạo các bộ môn xã hội như: Ngữ Văn, GD&ĐT, Địa lý, Lịch sử,... thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông;

- Nhà trường đã chú trọng hoạt động của tổ bộ môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt qua trang “Trường học kết nối”; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Tiếp tục triển khai nội dung: giáo dục kỹ luật tích cực, trong đó quan tâm đến công tác giáo dục kỹ luật tích cực đối với học sinh nhằm nâng cao tính kỷ luật trong sinh hoạt và học tập đối với học sinh ở cấp THCS và THPT, xây dựng môi trường học tập thân thiện và kỷ cương, kỷ luật nghiêm minh.

- Không có học sinh vi phạm điều lệ, nội quy trường học, trong sinh hoạt tập thể nội trú. tạo được môi trường thân thiện giữa Thầy – Trò, Trò – Trò, không xảy ra bạo lực học đường. Thực hiện giáo dục kỹ luật trong tôn trọng luật tục, bản sắc văn hóa của các dân tộc anh em trong cộng đồng cùng hướng đến bản sắc văn hóa Việt . Làm vệ sinh hàng ngày, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh, ngày chủ nhật xanh. Tưới cây và chăm sóc các mảng xanh khu vực trường học hàng ngày

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác triển khai các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh THCS còn hạn chế

- Công tác triển khai nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học hiệu quả thấp

Nguyên nhân

- Do tổ chuyên môn là tổ ghép bao gồm nhiều môn học, nên công tác triển khai chú trọng đến phương pháp, mặt nội dung từng môn học chưa đáp ứng cho giáo viên.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

1. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

1.1. Kết quả đạt được

- Thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Nhà trường đã làm tốt công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 – 2025, chọn

4 giáo viên để bồi dưỡng và bố trí vào các vị trí chủ chốt trong đơn vị.

- Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị.

- Nhà trường cử 100% các giáo viên có kinh nghiệm tham gia tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018, tập huấn công tác xây dựng đề cương, Ma trận, bản đặc tả đề

kiểm tra, đánh giá các môn học; tập huấn sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến cho tất cả các giáo viên trong nhà trường.

- Trên cơ sở đề xuất của Tổ chuyên môn, của các Phó hiệu trưởng và tín nhiệm của giáo viên, nhà trường bổ nhiệm các tổ, nhóm trưởng chuyên môn có bản lĩnh chính trị, có trình độ chuyên môn và tay nghề vững vàng, có đạo đức lối sống tốt; tổ chức tập huấn cho các tổ, nhóm trưởng chuyên môn về công tác thanh tra, công tác KĐCL...

2. Giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

2.1. Kết quả đạt được

- Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Thể dục, cán bộ Đoàn, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; Biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình: Tổ chức kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hàng ngày việc thực hiện giảng dạy giáo viên trên lớp.

- Để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhà trường đã tổ chức rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo. Nội dung chất lượng được xác định là phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Nhân viên thư viện kiêm nhiệm công tác TBDH nên còn yếu trong việc bố trí, sắp xếp, bảo trì bảo quản các TBDH được cấp, đặc biệt là các loại hóa chất.

V. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Kết quả đạt được

- Nhà trường triển khai hiệu quả phần mềm kiểm định chất lượng; phần mềm kế toán; phần mềm VNedu, Ioffice. Đến nay các phần mềm đã được áp dụng thường xuyên, có hiệu quả thiết thực trong nhà trường.

- Nhà trường có 07 phòng có ti vi , phục vụ cho việc đổi mới dạy học. Trang bị đầy đủ các thiết bị máy tính, máy in, nối mạng 07 máy tính cho các phòng làm việc, phòng sinh hoạt chuyên môn; đáp ứng cơ bản nhu cầu học tập, khai thác CNTT cho giáo viên, nhất là phục vụ cho công tác lập hồ sơ thi THPT QG. Đa số GV trẻ đã tự trang bị đủ máy tính và sử dụng thành thạo soạn giảng.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Một số giáo viên chưa chịu khó nghiên cứu khai thác thông tin qua mạng như thông tin trên trang Web của nhà trường, trang “ Trường học kết nối”...; một số giáo viên chưa sử dụng hiệu quả các phần mềm làm công cụ hỗ trợ dạy học.

VI. Đánh giá chung

- Công tác giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyên biến. Tuy nhiên chưa đồng đều, một số môn văn hóa không có HSG tỉnh. Một số giáo viên tham gia công tác giáo viên chủ nhiệm chưa thực sự quan tâm đến lớp, xử lý học sinh chưa kịp thời, còn để học sinh vi phạm nhỏ.

Nguyên nhân:

- Chất lượng đầu vào của học sinh thấp
- Cơ chế, chính sách đối với trường PTDTNT còn bất cập; kinh phí ngân sách cấp chi thường xuyên hạn chế; khả năng huy động kinh phí từ nguồn tài trợ của cha mẹ học sinh hết sức khó khăn
- Động cơ, thái độ và ý thức học tập, rèn luyện của một số không nhỏ học sinh chưa tốt, còn ham chơi đặc biệt là đối với học sinh có học lực yếu không theo kịp chương trình, học sinh thiếu sự quan tâm của cha mẹ.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2023 - 2024

I. Phương hướng

- Về Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống: 100% cán bộ, đảng viên và viên chức chấp hành tốt Đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và quy định của Ngành và đơn vị đề ra.
- Phấn đấu 100% học sinh đậu TN THPT 2024
- Có giải trong kì thi KHKT cấp tỉnh.
- Về quản lý học sinh: Bố trí đủ chỗ ăn, nghỉ ngơi và sinh hoạt cho học sinh; khu ký túc xá đảm bảo an ninh, an toàn, thân thiện, xây dựng nếp sống văn minh lịch sự; giữ gìn vệ sinh và bảo vệ tốt môi trường; tổ chức quản lý, hướng dẫn giờ tự học của học sinh có nề nếp, nghiêm túc, có hiệu quả.
- Về tổ chức bếp ăn cho học sinh: Lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cung cấp đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm; không xảy ra sự việc về AT VSTP.

II. Nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học học kỳ 2, năm học 2023-2024

- Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch, nội dung chương trình dạy học, chương trình giáo dục, giáo dục phòng chống tham nhũng, giáo dục hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, nghề phổ thông và các hoạt động giáo dục khác theo quy định.
- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, chất lượng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo;
- Tham gia kì thi KHKT cấp; Dạy học STEM, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, phát huy vai trò trách nhiệm của nhà giáo để tạo thế mạnh nâng cao chất lượng dạy, học và giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập THPT năm 2024 trên định hướng của Sở, của Bộ và tình hình thực tế của nhà trường, chú ý đến các đối tượng học sinh. Tập trung củng cố kiến thức, rèn kỹ năng làm bài (phân tích đề, định dạng kiểu đề, huy động kiến thức kỹ năng để làm bài). Tổ chuyên môn bàn bạc, thảo luận về nội dung kiến thức, kỹ năng, phương pháp, phương tiện và thời lượng ôn tập. Định hướng xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh khối 12 đến cuối tháng 6/2024, phổ biến cho học sinh những thay đổi trong kì thi TNTHPT năm 2024 để học sinh chuẩn bị cho kì thi chung.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng triệt để trang thiết bị dạy học hiện có vào việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học phù hợp đối tượng nhằm phát triển tốt các năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác và năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong học tập và rèn luyện của học sinh; tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học, đảm bảo khách quan, chính xác và công bằng; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân cho học sinh nhằm phát triển tốt các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, trung thực và trách nhiệm thông qua hoạt động dạy học, các hoạt động ngoài giờ lên lớp và các hoạt động giáo dục khác; kết hợp việc truyền thụ tri thức với giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục pháp luật cho học sinh,...; thực hiện tốt công bằng về giáo dục trong nhà trường.

- Từng bước xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; sử dụng ngân sách được cấp có kế hoạch, có hiệu quả, đảm bảo đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho người lao động và người học theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện tốt hơn về “3 công khai” đối với nhà trường theo quy định.

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Sở GDĐT tiếp tục tạo điều kiện kinh phí để mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học, cơ sở vật chất đặc biệt là máy tính để bàn cho học sinh học môn tin học.

Trên đây là nội dung báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2023-2024 của đơn vị trường phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Huyện Đăk R'Lấp.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo);
- Lưu VT

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
PHỔ THÔNG
DÂN TỘC NỘI TRÚ
THCS VÀ THPT
H. ĐĂK R'LẤP
S. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH BẮC KINH
H. ĐĂK R'LẤP
TỈNH BẮC KINH
Trần Thị Hoa

